*(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA- BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 7 tháng 8 năm 2018 của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên cơ quan (1)  **Số: /** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|  | *……………….., ngày …… tháng …… năm ……………..* |

**QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐẶT TIỀN ĐỂ BẢO ĐẢM**

………………………………………(2)

- Căn cứ Điều ……………….. ( ……………. ) và Điều 122 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ quyết định số ………. ngày …………. tháng ……… năm ………. của................

về việc khởi tố bị can/truy tố đối với bị can/bị cáo:.............................................................

về tội ……………………………………… theo ................................................................ (3).

Xét thấy .............................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm đối với bị can/bị cáo:

Họ và tên: ……………………………………… Nam/nữ: .....................................................

Sinh ngày …………….. tháng ……………… năm ..............................................................

Quê quán: ..........................................................................................................................

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .......................................................................................

Chỗ ở hiện nay: ..................................................................................................................

Quốc tịch: ……………………. Dân tộc: ……………. Tôn giáo: ..........................................

Hiện đang bị tạm giam tại: ..................................................................................................

2. Người được ủy quyền/người đại diện hợp pháp của bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi đã làm thủ tục nộp số tiền là …………. (bằng chữ:……………………………………… ) vào tài khoản tạm giữ số ……………………………………… của cơ quan (4) …………………mở tại (5) ..........................................................................................

3. Hủy bỏ Quyết định số …………. ngày …….. tháng .... năm ………… của ....................

về việc áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị can/bị cáo ................................................

4. Yêu cầu(6)……………………………………… làm thủ tục trả tự do cho bị can ………………………. theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

5. Biện pháp đặt tiền để bảo đảm bị hủy bỏ và số tiền đã đặt bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước trong các trường hợp sau đây:

a) Bị can/bị cáo không có mặt theo giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng mà không có lý do chính đáng;

b) Bị can/bị cáo tiếp tục phạm tội do cố ý;

c) Bị can/bị cáo có hành vi tiêu hủy, che giấu chứng cứ hoặc có hành vi khác cản trở việc điều tra, truy tố, xét xử;

d) Có chứng cứ chứng minh rằng, bị can/bị cáo sẽ bỏ trốn, tiêu hủy hoặc che giấu chứng cứ hoặc có hành vi khác cản trở việc điều tra, truy tố, xét xử;

đ) Bị can/bị cáo đã bỏ trốn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - - - | **Chức vụ người ký** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Tên Viện Kiểm sát đang tiến hành tố tụng đối với vụ án.

2 Chức vụ và tên cơ quan ra quyết định

3 Điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự được áp dụng.

4 Tên cơ quan là chủ tài khoản tạm giữ.

5 Tên Kho bạc Nhà nước hoặc cơ quan tài chính trong quân đội nơi có tài khoản tạm giữ.

6 Tên cơ sở giam giữ đang tạm giam bị can, bị cáo.